



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG
HAIPHONG DEPARTMENT OF AGRICULTURE AND ENVIRONMENT
CENTRE FOR ENVIRONMENTAL MONITORING – HPCEM
Add1: 275 Lạch Tray – Gia Viên – Hải Phòng; Tel/Fax (84-225)3733.493
Add2: 159 Ngô Quyền – Lê Thanh Nghi – Hải Phòng; Tel/(84-220)3898.195

Số: 989/2026/KQPT (606/017)



PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

RESULT OF ANALYSIS

Tên mẫu/ : Mẫu nước Ngày nhận mẫu/ : 31/3/2026
Name of sample : Sample receiving date
Tên khách hàng/ : Công ty TNHH Long Hải Ngày phân tích/ : 01 - 13/4/2026
Name of clients : Date of test
Địa chỉ/ Address : CCN1, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng

TT/ No.	Thông số/ Parameters	Phương pháp/ Methods	Đơn vị/ Unit	KẾT QUẢ/RESULTS		QCVN 01- 1:2024/BYT
				040105N	040106N	
1	(b)*pH	TCVN 6492 : 2011	-	7,20	7,18	6,0 - 8,5
2	(b)*Mùi	HDPT141.2023	-	Không có mùi lạ	Không có Mùi lạ	Không có mùi lạ
3	(b)*Độ đục	SMEWW 2130B:2023	NTU	0,30	0,26	2
4	(b)*Màu sắc	SMEWW 2120C:2023	Pt-Co	<2	<2	15
5	(b)*Permanganat	TCVN 6186:1996	mg/L	KPH(0,2)	KPH(0,2)	2
6	(b)*NH ₄ ⁺ -N	TCVN 6179-1:1996	mg/L	KPH(0,025)	KPH(0,025)	1
7	(b)*As	SMEWW 3113B:2023	mg/L	KPH(0,002)	KPH(0,002)	0,01
8	(b)*Pseudomonas aeruginosa	TCVN 8881:2011	CFU/ 100mL	KPH(1)	KPH(1)	<1
9	(b)*Staphylococcus Aureus	SMEWW 9213B:2023	CFU/ 100 ml	KPH(1)	KPH(1)	<1
10	(b)*Coliform tổng số	TCVN 6187-1:2019	CFU/ 100mL	KPH(1)	KPH(1)	<1
11	(b)*E.coli	TCVN 6187-1:2019	CFU/ 100mL	KPH(1)	KPH(1)	<1

Ghi chú:

- 040105N: Nước sạch Gia Lộc

- 040106N: Nước RO Gia Lộc

- QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

(*) : Những phép thử đã được công nhận ISO 17025/ The methods were approved by ISO 17025; (**) : Những phép thử thực hiện bởi nhà thầu phụ/ The methods are performing by subcontractors; (#) Phương pháp do PTN xây dựng/ Laboratory – developed methods.

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích/ The test result is valid for analysed sample only.

Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của HPCEM/ The test result shall not be reproduced except in full, without the written approval of HPCEM.

BM 08.01

Lần ban hành: 01-080725

Trang: 1/2



Số: 989/2026/KQPT (606/017)

- Mẫu nước do Công ty TNHH Long Hải gửi mẫu phân tích tại trung tâm.
- Tên mẫu, tên khách hàng, quy chuẩn áp dụng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
- (b): thông số được thực hiện bởi VLAT-1.1055.
- Mẫu kết quả ghi KPH là mẫu có kết quả dưới giới hạn phát hiện
- Mẫu kết quả ghi "<" là mẫu có kết quả dưới giới hạn báo cáo
- KPH(c): Không phát hiện, trong đó c là giới hạn phát hiện của thông số phân tích được công bố trong quyết định VLAT-1.1055./.

Hải Phòng, ngày 16 tháng 4 năm 2026.

TM. NHÓM PHÂN TÍCH

PHÒNG PHÂN TÍCH

GIÁM ĐỐC

Chu Minh Huân Liên

Đỗ Thị Nguyệt



Nguyễn Văn Tuyển

(*) : Những phép thử đã được công nhận ISO 17025/ The methods were approved by ISO 17025; (**) : Những phép thử thực hiện bởi nhà thầu phụ/ The methods are performing by subcontractors; (#) Phương pháp do PTN xây dựng/ Laboratory – developed methods.
Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích/ The test result is valid for analysed sample only.
Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của HPCEM/ The test result shall not be reproduced except in full, without the written approval of HPCEM.